

# Mối quan hệ giữa tăng trưởng tổng sản phẩm xã hội, tổng vốn đầu tư toàn xã hội và thu chi ngân sách trên địa bàn huyện Phú Quốc

Văn Mạnh Trường  
Văn phòng UBND huyện Phú Quốc

Trong bài viết này, tác giả tổng quan tình hình tăng trưởng tổng sản phẩm xã hội phú quốc, tổng vốn đầu tư toàn xã hội và tình hình thu ngân sách huyện giai đoạn 2014-2018. Dựa trên thực tiễn tăng trưởng tổng sản phẩm xã hội, tổng vốn đầu tư toàn xã hội và tình hình thu ngân sách năm năm qua, tác giả rút ra quan hệ giữa quá trình đầu tư và thu ngân sách ảnh hưởng tới tăng trưởng kinh tế xã hội, và trong thời kỳ tiếp theo, tăng trưởng tổng sản phẩm xã hội tạo ra sức hút lớn hơn, niềm tin lớn hơn cho các nhà đầu tư tìm đến phú quốc để đầu tư phát triển, trực tiếp và gián tiếp làm tăng thu ngân sách của Phú Quốc. Phần cuối, tác giả kiến nghị một vài giải pháp thúc đẩy tăng trưởng tổng sản phẩm xã hội phú quốc đến 2025.

## 1. Tổng quan tăng trưởng tổng sản phẩm xã hội Phú Quốc 2014-2018

Trong năm năm qua, tăng trưởng tổng sản phẩm xã hội Phú Quốc luôn duy trì với tốc độ cao. Nhờ vào các chính sách ưu đãi trong Quyết định 178, 633, 868 của Thủ tướng chính phủ cho Phú Quốc trong đầu tư, thông quan, nhập cảnh, thuế quan, kinh tế huyện có nhiều chuyển biến tích cực.

### Năm 2015

So với năm 2014, năm 2015, kinh tế Phú Quốc tiếp tục ổn định và tăng trưởng ở mức cao. Tổng sản phẩm xã hội 3.644 tỷ đồng, tăng 32,36%, trong đó: khu vực I tăng 14,25%; khu vực II tăng 63,35%; khu vực III tăng 20,42%. Cơ cấu kinh tế: khu vực nông-lâm-thủy sản chiếm 29,17%; khu vực công nghiệp-xây dựng chiếm 31,9%; khu vực thương mại-dịch vụ chiếm 38,93%. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 15.933 tỷ đồng, vượt 145,12% kế hoạch, tăng 154,93% so với cùng kỳ.

Vốn đầu tư xây dựng cơ bản phân cấp cho huyện quản lý có tổng khối lượng thực hiện đạt 906,99 tỷ đồng, đạt 85,1% so với kế hoạch; giá trị cấp phát là 790,58 tỷ đồng, đạt 74,18% so với kế hoạch. Trong đó, vốn lĩnh phân cấp quản lý giải ngân được 299,92 tỷ đồng, đạt 94,96% kế hoạch; vốn huyện khối lượng hoàn thành là 621,49 tỷ đồng, đạt 81,49% so với kế hoạch, giá trị cấp phát là 535,61 tỷ đồng, đạt 70,23% so với kế hoạch.

### Năm 2016

Tổng sản phẩm xã hội đạt 16.552 tỷ, tăng 354,22% so với cùng kỳ. Giá trị sản xuất ở các khu vực I (nông — lâm nghiệp — thủy sản) tăng 2,59% so cùng kỳ nhưng chỉ đạt 90,61% so với kế hoạch (trong đó, nông nghiệp tăng 2,93%; thủy sản tăng 2,51% đạt 96,6% so với kế

hoạch). Khu vực II (công nghiệp — xây dựng) tăng 21,41% và vượt 7,25% kế hoạch (trong đó, công nghiệp tăng 35,92%; xây dựng tăng 17,16% so với cùng kỳ).

Tổng vốn đầu tư trên toàn xã hội ước đạt 20.720 tỷ đồng, vượt 15,11% so với kế hoạch, tăng 30% so với năm 2015. Trong đó, vốn nhà nước đạt 2.771 tỷ đồng, tăng 52,09% so với năm 2015; vốn của các dự án ngoài nhà nước đạt 17.845 tỷ đồng, tăng 27,46% so với năm 2015.

Vốn đầu tư xây dựng cơ bản khối lượng thực hiện và giải ngân đạt 1.162,898 tỷ đồng, đạt 76,56% so với kế hoạch (nếu loại trừ dự phòng đạt 98,79%). Trong đó, vốn Trung ương hỗ trợ cơ sở mục tiêu và vốn lĩnh phân cấp quản lý khối lượng thực hiện và giải ngân đạt 446,880 tỷ đồng, đạt 98,65% so với kế hoạch; vốn huyện khối lượng thực hiện và giải ngân đạt 716,018 tỷ đồng, đạt 67,17% so với kế hoạch.

Thu ngân sách ước thực hiện 2.401,89 tỷ đồng, đạt 156,07% so với dự toán, tăng 26,05% so với cùng kỳ (nếu không tính các khoản thu liên quan về đất và thu xuất nhập khẩu đạt 1.273 tỷ đồng). Chi ngân sách ước thực hiện là 1.429,69 tỷ đồng, đạt 131,8% so dự toán đầu năm, đạt 73% so dự toán điều chỉnh, tăng 9,83% so cùng kỳ năm 2015. Trong đó, chi đầu tư phát triển 1.016,3 tỷ đồng, đạt 74,94% so dự toán điều chỉnh; chi thường xuyên là 259,31 tỷ đồng, đạt 85,82% dự toán đầu năm; chi chương trình mục tiêu 26,48 tỷ đồng.

### Năm 2017:

Tổng sản phẩm xã hội đạt 20.274 tỷ, tăng 22,48% so với cùng kỳ. Giá trị sản xuất ở các khu vực I (nông — lâm nghiệp — thủy sản) tăng 6,47% so cùng kỳ nhưng chỉ đạt 97,12% so với kế hoạch (trong đó, nông nghiệp tăng 3,32% đạt 99,09% so với kế hoạch; thủy sản tăng 6,47% đạt 96,79% so với kế hoạch; lâm nghiệp tăng

25% vượt 21,62% so với kế hoạch). Khu vực II (công nghiệp — xây dựng) tăng 20,32% và vượt 1,77% kế hoạch (trong đó, công nghiệp tăng 20,84%, vượt 6,94% so với kế hoạch; xây dựng tăng 20,15% so với cùng kỳ, vượt 0,12% so với kế hoạch).

Tổng vốn đầu tư trên toàn xã hội ước đạt 28.168 tỷ đồng, vượt 20,49% so với kế hoạch điều chỉnh (vượt 22,47% so với kế hoạch đầu năm), tăng 35,95% so với năm 2016. Trong đó, vốn nhà nước đạt 3.706 tỷ đồng, tăng 33,74% so với năm 2016; vốn của các dự án ngoài nhà nước đạt 24.079 tỷ đồng, tăng 22% so với năm 2016.

Vốn đầu tư xây dựng cơ bản khối lượng thực hiện và giải ngân đạt 1.106,160 tỷ đồng, đạt 93,97% so với kế hoạch điều chỉnh (vượt 38,25% so với kế hoạch. Trong đó, vốn Trung ương hỗ trợ có mục tiêu khối lượng thực hiện và giải ngân đạt 78,050 tỷ đồng, vượt 29,54% so với kế hoạch; vốn huyện khối lượng thực hiện và giải ngân đạt 978,934 tỷ đồng, đạt 93,83% so với kế hoạch.

Thu ngân sách ước thực hiện 4.250 tỷ đồng, vượt 3,16% so với kế hoạch, tăng 61,17% so với cùng kỳ. Chi ngân sách ước thực hiện là 1.430 tỷ đồng, vượt 30,63% so kế hoạch, tăng 4,99% so cùng kỳ năm 2016. Trong đó, chi đầu tư phát triển 913,4 tỷ đồng, vượt 32,33% so kế hoạch; chi thường xuyên là 451,81 tỷ đồng, vượt 32,48% so kế hoạch.

### Năm 2018

Tổng giá trị sản xuất ước đạt 24.272 tỷ đồng, tăng 10,83% so với cùng kỳ. Trong đó, giá trị sản xuất ở các khu vực I (nông — lâm nghiệp — thủy sản) giảm 4,69% so cùng kỳ, đạt 90,86% so với kế hoạch (trong đó, nông nghiệp tăng 22,48%, đạt 117,62% so với kế hoạch; thủy sản giảm 6,2%, đạt 89,33% so với kế hoạch; lâm nghiệp giảm 4,44%, đạt 95,56% so với kế hoạch). Khu vực II (công nghiệp — xây dựng) tăng 14,49% và vượt 13,72% kế hoạch (trong đó, công nghiệp tăng 35,8%, vượt 20,18% so với kế hoạch; xây dựng tăng 7,2% so với cùng kỳ, vượt 11,13% so với kế hoạch).

Tổng vốn đầu tư trên toàn xã hội ước đạt 29.629 tỷ đồng, tăng 5,19% so với năm 2017, vượt 13,95% so kế hoạch. Trong đó, vốn nhà nước đạt 1.200 tỷ đồng, tăng 8,5% so với năm 2017; vốn của các dự án ngoài nhà nước đạt 28.429 tỷ đồng, tăng 18% so với năm 2017.

Vốn đầu tư xây dựng cơ bản ước khối lượng thực hiện và giải ngân đạt 908,54 tỷ đồng, đạt 99,62% so với kế hoạch, tăng 14,87% so cùng kỳ. Trong đó, vốn tỉnh khối lượng hoàn thành và giá trị cấp phát thực hiện 263,6 tỷ đồng, đạt 99,25% so kế hoạch; vốn huyện khối lượng hoàn thành và giá trị cấp phát thực hiện 644,93 tỷ đồng, đạt 99,78% so kế hoạch, tăng 21,73% so cùng kỳ.

Thu ngân sách ước thực hiện 4.338 tỷ đồng, đạt 112,38% so với dự toán (số thu phân cấp huyện quản lý 2.938 tỷ đồng, đạt 149,92% dự toán huyện quản lý, tăng 26,33% so cùng kỳ (nếu loại trừ thuế XNK thì thu ngân sách được 2.568 tỷ đồng, đạt 131,04% dự toán). Chi ngân sách ước thực hiện là 1.741 tỷ đồng, đạt

153,32% so dự toán, tăng 21,57% so cùng kỳ năm 2017. Trong đó, chi đầu tư phát triển 1.215 tỷ đồng, đạt 229,45% so dự toán đầu năm, đạt 99,78% so dự toán điều chỉnh; chi thường xuyên là 376 tỷ đồng, đạt 89,96% so dự toán đầu năm, đạt 80,41% so dự toán điều chỉnh.

Như vậy, giai đoạn 2014-2018, nhờ vào sự ưu đãi về chính sách của nhà nước trong đầu tư, đất đai, thuế, thông quan, Phú Quốc đã vươn lên thành điểm thu hút vốn đầu tư của các doanh nghiệp trong nước trong lĩnh vực bất động sản nghỉ dưỡng gần với du lịch. Sự gia tăng của vốn đầu tư toàn xã hội, trong đó, vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước vào các công trình công cộng trọng điểm như sân bay, điện, đường đã đóng vai trò chất xúc tác quan trọng cho các nhà đầu tư đặt niềm tin vào sự phát triển của Phú Quốc, đã tạo điều kiện cho thu ngân sách của huyện tăng trưởng mạnh mẽ, đến lượt nó, chi ngân sách lại nhiều hơn qua các năm, góp phần trực tiếp và gián tiếp làm tăng trưởng tổng sản phẩm xã hội giai đoạn 2014-2018. Rõ ràng, có một quan hệ nhân quả giữa ba biến số kể trên góp phần cho Phú Quốc duy trì đà tăng trưởng mạnh mẽ.

## 2. Kiến nghị một vài giải pháp thực đẩy tăng trưởng tổng sản phẩm xã hội Phú Quốc đến 2025.

Tiếp tục cải cách hành chính mạnh mẽ, xây dựng chính quyền minh bạch, theo hướng đó thì hiện đại để giúp Phú Quốc tạo niềm tin cho các nhà đầu tư trong và ngoài nước, trở thành điểm đến của các nhà đầu tư quốc tế

Cần có chính sách thu hút nhân tài trong và ngoài bộ máy, giúp Phú Quốc trở thành thành phố ngang tầm khu vực và trên thế giới

Xây dựng và quảng bá hình ảnh Phú Quốc trở thành thành phố du lịch, xanh, an toàn, đáng sống trong lòng bạn bè quốc tế

Nhanced chóng xác lập các ngành nghề bổ trợ cho lĩnh vực du lịch như mua sắm, giải trí công nghệ cao, ngân hàng,...

### Tài liệu tham khảo

Quyết định 178/2004/QĐ-TTg. Ngày 5/10/2004 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt "Đề án phát triển tổng thể đảo Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang đến năm 2010 và tầm nhìn đến năm 2020"

Quyết định 633/QĐ-TTg. Ngày 11 tháng 5 năm 2010 Thủ tướng phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng đảo Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang đến năm 2020

Quyết định 868/QĐ-TTg. Ngày 17 tháng 6 năm 2015 Thủ tướng chính phủ phê duyệt điều chỉnh cục bộ điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng đảo Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang đến năm 2030.

Báo cáo phát triển kinh tế xã hội huyện Phú Quốc 2014, 2015, 2016, 2017, 2018.